



Liên hệ:

Văn Phòng Luật Sư Tô Đình Huy

Địa chỉ: 441/15B Điện Biên Phủ, Phường
25, Quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh

Điện thoại: 02838991104 - 0978845617

Tổng đài tư vấn: **1900 6279**

Email: info@luatsuhcm.com

Website: www.luatsuhcm.com

NỘI DUNG

Phần 1: Doanh nghiệp cần biết khi cơ quan thuế yêu cầu cung cấp hồ sơ, thông tin

Phần 2: Tóm tắt điểm mới nổi bật của một số văn bản pháp luật có hiệu lực trong tháng

1. **Đưa thông tin trẻ em lên mạng phải được sự đồng ý theo Luật trẻ em 2016**
2. **Không bắt buộc đổi giấy phép lái xe sang vật liệu nhựa theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT**
3. **Giảm mức đóng BHXH cho người sử dụng lao động theo Nghị định 44/2017/NĐ-CP**
4. **Rút ngắn thời gian hoàn thuế theo Thông tư 31/2017/TT-BTC**
5. **Trường hợp được mua hóa đơn miễn phí theo Thông tư 37/2017/TT-BTC**
6. **12 loại giấy tờ về đất đai để cấp giấy phép xây dựng theo Nghị định 53/2017/NĐ-CP**

Phần 3: Danh mục các văn bản có hiệu lực trong tháng

Ấn phẩm được đăng tại: Website: www.luatsuhcm.com

PHẦN 1: DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT KHI CƠ QUAN THUẾ YÊU CẦU CUNG CẤP HỒ SƠ, THÔNG TIN



THs/Luật sư Tô Đình Huy

M: (+84) 978845617

E: info@luatsuhcm.com



Luật sư Nguyễn Thị Ngọc Dung

M: (+84-8)1688469097

E: dungnguyen@luatsuhcm.com

Trong quá trình hoạt động, doanh nghiệp phải cung cấp hồ sơ, thông tin theo yêu cầu của Cơ quan thuế trong các trường hợp: (i) Kiểm tra hồ sơ thuế tại trụ sở cơ quan thuế/trụ sở doanh nghiệp khi quyết toán, hoàn thuế,... (ii) Thanh tra thuế tại trụ sở doanh nghiệp theo kế hoạch/đột xuất; (iii) Kiểm tra hồ sơ thuế doanh nghiệp phục vụ Kiểm toán nhà nước.

Việc không giới hạn số lần và tần suất dẫn đến kiểm tra, thanh tra thuế vẫn là “nỗi ám ảnh” của doanh nghiệp. Cơ quan thuế có thể yêu cầu doanh nghiệp giải trình trực tiếp hoặc yêu cầu cung cấp hồ sơ, thông tin gián tiếp. Phương thức gián tiếp thường được áp dụng vì tính chất phức tạp của hồ sơ thuế. Trong thực tiễn, doanh nghiệp với nhiều băn khoăn làm thế nào để vừa bảo mật được thông tin kinh doanh, vừa thực thi hiệu quả yêu cầu của cơ quan thuế:

1. Liệu cá nhân, tổ chức yêu cầu có thẩm quyền?

Thẩm quyền là vấn đề mấu chốt xác định tính pháp lý của yêu cầu và quyết định có cần thiết phải xem xét tiếp các nội dung khác của yêu cầu hay không. Theo pháp luật hiện hành, Cơ quan thuế các cấp, cán bộ cơ quan thuế có quyền yêu cầu cung cấp thông tin. Tuy nhiên, trên nguyên tắc tránh chồng chéo và lạm dụng

quyền hạn, không phải cơ quan thuế, cán bộ nào cũng có quyền yêu cầu doanh nghiệp cụ thể cung cấp thông tin, tài liệu. Do đó, cần thiết phải xác định đúng thẩm quyền của người yêu cầu để bảo vệ quyền lợi doanh nghiệp.

2. Thủ tục yêu cầu có hợp pháp và hợp lý?

Cơ quan thuế phải tuân thủ đúng trình tự, thủ tục luật định khi yêu cầu doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ của người nộp thuế. Trên thực tế, nhiều trường hợp cán bộ cơ quan thuế gửi cho doanh nghiệp thông báo bằng văn bản hoặc thông qua email, điện thoại hoặc kết hợp nhiều phương thức để yêu cầu. Thậm chí, nội dung yêu cầu khác nhau, mâu thuẫn giữa các hình thức. Không đánh giá được hình thức yêu cầu nào hợp pháp, doanh nghiệp có thể phải chịu rủi ro vì yêu cầu hợp pháp

không được thực hiện hoặc doanh nghiệp bị lợi dụng trong việc cung cấp thông tin.

3. Phạm vi yêu cầu có phù hợp quy định pháp luật?

Trong quá trình kinh doanh, doanh nghiệp đã phải thực hiện trách nhiệm kê khai, báo cáo thuế. Do đó, yêu cầu cung cấp hồ sơ, thông tin thông thường là yêu cầu bổ sung hồ sơ để làm rõ những vấn đề doanh nghiệp kê khai, báo cáo không đầy đủ, không rõ ràng, mâu thuẫn hoặc cơ quan thuế phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật. Theo đó, yêu cầu phải dựa trên căn cứ rõ ràng; thông tin, tài liệu liên quan phải cụ thể mới có cơ sở thực hiện. Nhiều doanh nghiệp cung cấp theo yêu cầu của cơ quan thuế, kể cả thông tin không thuộc chuẩn mực kế toán, không phục vụ mục đích chứng minh nghĩa vụ thuế vì mặc nhiên hiểu rằng yêu cầu của cơ quan Nhà nước thì phải thực hiện.

4. Nghĩa vụ của doanh nghiệp đến đâu trong việc thực hiện yêu cầu?

Cung cấp chính xác, đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan quản lý thuế là nghĩa vụ luật định của doanh nghiệp. Điều này không có nghĩa là doanh nghiệp phải cung cấp tất cả và bất kỳ hồ sơ, thông tin theo yêu cầu của cơ quan thuế. Trường hợp yêu cầu không thuộc phạm vi luật định thì không phải nghĩa vụ của doanh nghiệp. Làm rõ yêu cầu là cơ sở xác định nghĩa vụ của doanh nghiệp.

5. Thời hạn cung cấp thông tin, tài liệu?

Cơ quan thuế, cá nhân có thẩm quyền quyết định thời hạn doanh nghiệp phải cung cấp thông tin, tài liệu khi yêu cầu nhưng bị giới hạn

bởi thời hạn thực hiện thủ tục liên quan cần cung cấp thông tin, hồ sơ; số lượng và mức độ phức tạp của thông tin, hồ sơ yêu cầu. Doanh nghiệp cần đánh giá cụ thể để xác định tính hợp lý của thời hạn và có động thái phù hợp.

6. Chế tài xử lý nếu không thực hiện theo yêu cầu?

Tùy hành vi và mức độ vi phạm trong việc thực hiện yêu cầu, doanh nghiệp sẽ bị cưỡng chế thực hiện, xử lý trách nhiệm hành chính, không loại trừ trách nhiệm về thuế như truy thu, phạt. Hệ lụy của việc ấn định thuế, truy thu, phạt có thể là trách nhiệm hình sự liên quan đến vấn đề trốn thuế khi doanh nghiệp đã từ bỏ quyền chứng minh, giải trình trong việc cung cấp thông tin, hồ sơ. Việc vi phạm và bị xử lý sẽ tạo những dấu ấn không tốt, ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp và là cơ sở để cơ quan thuế lưu tâm, ưu tiên lựa chọn kiểm tra, thanh tra.

Dù yêu cầu có hợp pháp hay không, để tránh những vi phạm đáng tiếc cũng như việc cung cấp thông tin không cần thiết gây ảnh hưởng đến quyền lợi của mình, doanh nghiệp cần hợp tác, có phản ứng kịp thời và chính xác cho cơ quan thuế. Doanh nghiệp cần có sự cẩn trọng khi phản hồi xử lý vấn đề. Sau đây là một số lưu ý trong quá trình xử lý:

Thứ nhất, phương thức phản hồi phù hợp, hiệu quả

Phụ thuộc vào phương thức yêu cầu của cơ quan thuế, doanh nghiệp quyết định phương thức phản hồi phù hợp. Phương thức phản hồi còn là cơ sở xác định trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc thực thi yêu cầu. Thực tế, phát hành văn bản sẽ có giá trị chứng cứ cao hơn

các hình thức khác. Tuy nhiên, quyết định phương thức phải căn cứ vào tính hiệu quả, thời điểm và mục đích phản hồi, không đương nhiên lựa chọn văn bản. Nội dung phản hồi phải thể hiện được tinh thần hợp tác nhưng vẫn cứng rắn trong việc bảo vệ quan điểm phù hợp quy định pháp luật. Tuân thủ tuyệt đối hoặc phản ứng thái quá đều có thể dẫn đến hậu quả đối với doanh nghiệp.

Thứ hai, thông tin cung cấp đầy đủ, chính xác, bảo vệ bí mật kinh doanh

Như đã đề cập, yêu cầu cung cấp thông tin của cơ quan thuế xuất phát từ mục đích muốn làm rõ những thiếu sót, mâu thuẫn, sai phạm. Do đó, doanh nghiệp cần cẩn trọng trong việc quyết định trình tự thực hiện, cung cấp thông tin trong phạm vi có sự rà soát, đánh giá pháp lý, lựa chọn và chắc lọc. Công việc rà soát hồ sơ pháp lý về thuế là rất cần thiết để đánh giá tính hợp pháp, tác động và hậu quả của thông tin cung cấp. Trong trường hợp cần làm rõ yêu cầu và phạm vi trách nhiệm trước khi thực hiện, doanh nghiệp được quyền phản hồi đề nghị cơ quan thuế cung cấp thông tin.

Đồng thời, khi thực hiện yêu cầu, mối quan tâm hàng đầu của doanh nghiệp là làm thế nào để bảo vệ được bí mật kinh doanh trước yêu cầu cung cấp các thông tin thuế liên quan, chẳng hạn: định mức sản phẩm, hợp đồng giao dịch, khách hàng... Rà soát, đánh giá, lựa chọn thông tin và hình thức thể hiện thông tin cung cấp là phương thức hạn chế rủi ro đối với thông tin cần bảo mật.

Thứ ba, cách thức xử lý trong trường hợp hồ sơ, thông tin ngoài quy định

Xác định được phạm vi nghĩa vụ là căn cứ để doanh nghiệp thực hiện quyền từ chối trước những yêu cầu không có cơ sở. Hiểu rõ được quyền của người nộp thuế, doanh nghiệp sẽ tránh được việc bị áp đặt những yêu cầu bất hợp pháp và sự nhũng nhiễu của cơ quan, cán bộ thuế. Tuy nhiên, doanh nghiệp cũng cần hiểu rằng, từ chối thực hiện không đồng nghĩa với việc im lặng, không phản hồi.

Thứ tư, xử lý trong trường hợp cần gia hạn thời gian cung cấp thông tin, tài liệu

Xuất phát từ bản chất là bổ sung nên không phải thông tin, tài liệu phù hợp nào cũng có sẵn, thậm chí có sẵn cũng cần đánh giá trước khi cung cấp. Hơn nữa, không phải yêu cầu nào cũng được thể hiện rõ ràng, doanh nghiệp có thể thực hiện chính xác được ngay. Do đó, trên cơ sở đánh giá số lượng và tính phức tạp của hồ sơ, doanh nghiệp cần có phản hồi về vấn đề thời hạn để tránh vi phạm. Việc chấp nhận đề xuất gia hạn vào tính hợp lý của thời hạn thể hiện qua thông tin, tài liệu doanh nghiệp chứng minh cho cơ sở của đề xuất.

Chúng ta thấy rằng, hiệu quả trong việc thực thi chính sách pháp luật về thuế là một trong những yếu tố quan trọng đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Doanh nghiệp cũng hiểu rằng hiệu quả không được đánh giá bằng việc chấp hành tất cả yêu cầu của cơ quan, cán bộ thuế mà phụ thuộc vào việc đánh giá tính pháp lý và thực thi đúng quyền hạn, nghĩa vụ của người nộp thuế. Cung cấp thông

tin, tài liệu về thuế theo yêu cầu của cơ quan thuế là trách nhiệm của doanh nghiệp. Việc đánh giá pháp lý trước khi cung cấp thông tin, tài

liệu là vấn đề cần thiết và tất yếu để thực thi đúng trách nhiệm và hạn chế rủi ro cho doanh nghiệp trong các cuộc kiểm tra, thanh tra thuế.

PHẦN 2: ĐIỂM MỚI NỔI BẬT CỦA MỘT SỐ VĂN BẢN PHÁP LUẬT CÓ HIỆU LỰC TRONG THÁNG

1. Đưa thông tin trẻ em lên mạng phải được sự đồng ý

Luật trẻ em 2016 bắt đầu có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/6/2017. Theo quy định tại Luật này, có 16 hành vi bị nghiêm cấm để bảo vệ quyền riêng tư và bí mật của trẻ em. Cá nhân nào vi phạm có thể bị xử lý theo pháp luật tùy mức độ vi phạm. Những điểm mới nổi bật như:

- i. Liên quan đến Quyền bí mật đời sống riêng tư, trẻ em có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.
- ii. Chính phủ thiết lập tổng đài điện thoại quốc gia thường trực để tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi xâm hại trẻ em và quy định quy trình xử lý những thông tin này.
- iii. Gia đình, nhà trường và người chăm sóc trẻ em phải có trách nhiệm giáo dục kiến thức, hướng dẫn kỹ năng để trẻ em biết tự bảo vệ mình khi tham gia môi trường mạng.
- iv. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên môi trường mạng và cá nhân khi đưa thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em lên mạng phải có sự đồng ý của cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em từ đủ 7 tuổi trở lên; có trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin của trẻ em.

2. Không bắt buộc đổi giấy phép lái xe sang vật liệu nhựa

Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT thay thế Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ. Theo đó:

- i. Việc đổi bằng lái in trên giấy bìa sang bằng lái làm bằng thẻ nhựa (vật liệu PET) được "khuyến khích" thực hiện trước ngày 31/12/2020. Như vậy, việc ấn định thời hạn buộc đổi bằng lái xe từ bìa giấy sang thẻ nhựa như Thông tư trước đó đã bị bãi bỏ.
- ii. Đồng thời, Thông tư cũng bỏ lộ trình đổi bằng lái xe không thời hạn A1, A2, A3 trước ngày 31/12/2020 như quy định của Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT.
- iii. Người có bằng lái xe có thời hạn chỉ thực hiện việc đổi bằng lái xe trước khi hết thời hạn sử dụng; người có giấy phép lái xe bị hỏng còn thời hạn sử dụng được đổi giấy phép lái xe.

3. Giảm mức đóng BHXH cho người sử dụng lao động

Nghị định 44/2017/NĐ-CP quy định mức đóng BHXH bắt buộc vào quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cũng có hiệu lực thi hành từ ngày 01/6/2017. Theo Nghị định, người sử dụng lao động hằng tháng đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật an toàn, vệ sinh lao động với mức như sau:

- i. 0,5% trên quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội của người lao động được quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và h khoản 1 Điều 2 Luật bảo hiểm xã hội, trừ trường hợp lao động là người giúp việc gia đình.
- ii. 0,5% trên mức lương cơ sở đối với người lao động được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 Luật bảo hiểm xã hội.

Theo quy định hiện hành, người sử dụng lao động hàng tháng đóng tối đa 1% trên quỹ tiền lương làm căn cứ đóng BHXH của người lao động vào quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

4. Rút ngắn thời gian hoàn thuế

Thông tư 31/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 99/2016/TT-BTC ngày 29/06/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng, có hiệu lực thi hành từ ngày 02/6/2017. Theo đó, cơ quan thuế sẽ phải thực hiện trách nhiệm công khai thông tin và rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục, cụ thể:

- i. Công khai thời điểm Kho bạc Nhà nước chi hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) cho người nộp thuế trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế. Các thông tin phải công khai đồng thời theo quy định trước đây như: thời điểm tiếp nhận hồ sơ hoàn thuế; thời điểm tiếp nhận văn bản giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu của người nộp thuế; thời điểm ban hành thông báo, quyết định giải quyết hoàn thuế GTGT.

- ii. Thời gian thực hiện hoàn thuế cho người nộp thuế được rút ngắn từ 3 ngày xuống còn 1 ngày làm việc kể từ ngày nhận được lệnh hoàn trả.

5. Trường hợp được mua hóa đơn miễn phí

Thông tư 37/2017/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư 39/2014/TT-BTC, Thông tư 26/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính, có hiệu lực từ ngày 12/6/2017. Theo đó:

- i. Trước khi bắt đầu sử dụng hóa đơn, doanh nghiệp phải gửi thông báo phát hành hóa đơn và hóa đơn mẫu đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp trước ít nhất 02 ngày, thay vì 05 ngày như quy định cũ.
- ii. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh được mua hóa đơn theo tháng với số lượng mua lần đầu tối đa là 1 quyển 50 số cho mỗi loại hóa đơn. Trường hợp không có nhu cầu sử dụng hóa đơn quyển mà có nhu cầu sử dụng hóa đơn lẻ thì được mua hóa đơn lẻ (1 số) theo từng lần phát sinh và không phải nộp tiền.

6. 12 loại giấy tờ về đất đai để cấp giấy phép xây dựng

Nghị định 53/2017/NĐ-CP quy định các giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng có hiệu lực từ ngày 25/6/2017. Theo đó, có 12 loại giấy tờ được xem là căn cứ để cấp giấy phép xây dựng.

Kể từ Luật Xây dựng năm 2003 đến Luật Xây dựng năm 2014, đây là Nghị định đầu tiên quy định chi tiết các loại giấy tờ về đất đai nào là hợp lệ khi thực hiện thủ tục cấp giấy phép xây dựng. Các loại giấy tờ được quy định tại Điều 3 của Nghị định.

PHẦN 3: DANH MỤC CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT CÓ HIỆU LỰC TRONG THÁNG

LUẬT

1. Luật Trẻ em của Quốc hội, số 102/2016/QH13, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017

NGHỊ ĐỊNH

2. Nghị định 42/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
3. Nghị định 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ về nhãn hàng hóa, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
4. Nghị định 44/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
5. Nghị định 45/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm, có hiệu lực từ ngày 05/06/2017
6. Nghị định 48/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 10/06/2017
7. Nghị định 52/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc cho vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, có hiệu lực từ ngày 15/06/2017
8. Nghị định 35/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao, có hiệu lực từ ngày 20/06/2017
9. Nghị định 53/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp Giấy phép xây dựng, có hiệu lực từ ngày 25/06/2017

QUYẾT ĐỊNH

10. Quyết định 11/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
11. Quyết định 1657/QĐ-BCT của Bộ Công Thương về việc thay đổi cơ quan cấp Giấy phép nhập khẩu tự động đối với một số sản phẩm thép, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
12. Quyết định 12/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020, có hiệu lực từ ngày 10/06/2017
13. Quyết định 13/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển

và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển ban hành kèm theo Quyết định 66/2014/QĐ-TTg ngày 25/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực từ ngày 15/06/2017

THÔNG TƯ

14. Thông tư 31/2016/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị trạm gốc, lắp và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động GSM, W-CDMA FDD và LTE", có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
15. Thông tư 50/2016/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định loài động vật hoang dã, thực vật hoang dã thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
16. Thông tư 02/2017/TT-BYT của Bộ Y tế về việc quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
17. Thông tư 05/2017/TT-BXD của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
18. Thông tư 11/2017/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải quy định về trang phục của cán bộ, công chức và người lao động Cục Hàng không Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
19. Thông tư 29/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 202/2015/TT-BTC ngày 18/12/2015 hướng dẫn về niêm yết chứng khoán trên Sở Giao dịch chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
20. Thông tư 04/2017/TT-BYT của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
21. Thông tư 05/2017/TT-BYT của Bộ Y tế về việc quy định giá tối đa và chi phí phục vụ cho việc xác định giá một đơn vị máu toàn phần, chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
22. Thông tư 12/2017/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, có hiệu lực từ ngày 01/06/2017
23. Thông tư 31/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 99/2016/TT-BTC ngày 29/06/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng, có hiệu lực từ ngày 02/06/2017
24. Thông tư 30/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định tạm ứng ngân quỹ Nhà nước cho ngân sách Nhà nước, có hiệu lực từ ngày 05/06/2017

25. Thông tư 05/2017/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định về đấu giá hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường năm 2017, có hiệu lực từ ngày 05/06/2017
26. Thông tư 34/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ, có hiệu lực từ ngày 08/06/2017
27. Thông tư 04/2017/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định triển khai hệ thống thông tin di động IMT trên các băng tần 824-835 MHz, 869-915 MHz, 925-960 MHz, 1710-1785 MHz, 1805-1880 MHz, 1920-1980 MHz, 2110-2170 MHz, có hiệu lực từ ngày 09/06/2017
28. Thông tư 35/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung do cơ quan Trung ương thực hiện thẩm định, có hiệu lực từ ngày 10/06/2017
29. Thông tư 37/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính, Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính, có hiệu lực từ ngày 12/06/2017
30. Thông tư 96/2017/TT-BQP của Bộ Quốc phòng quy định về định mức giờ chuẩn giảng dạy và nghiên cứu khoa học đối với nhà giáo trong Quân đội nhân dân Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 12/06/2017
31. Thông tư 10/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học, có hiệu lực từ ngày 12/06/2017
32. Thông tư 321/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với phao tròn cứu sinh dự trữ quốc gia, có hiệu lực từ ngày 15/06/2017
33. Thông tư 322/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với phao áo cứu sinh dự trữ quốc gia, có hiệu lực từ ngày 15/06/2017
34. Thông tư 02/2017/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về cơ chế phối hợp giải quyết thủ tục đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp đối với nhà đầu tư nước ngoài, có hiệu lực từ ngày 15/06/2017
35. Thông tư 11/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 61/2015/NĐ-CP ngày 09/07/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm về chính sách việc làm công, có hiệu lực từ ngày 15/06/2017
36. Thông tư 12/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, có hiệu lực từ ngày 15/06/2017
37. Thông tư 06/2017/TT-BXD của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, có hiệu lực từ ngày 15/06/2017

38. Thông tư 03/2017/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chế độ báo cáo việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công, có hiệu lực từ ngày 15/06/2017
39. Thông tư 36/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 217/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 hướng dẫn thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 15/06/2017
40. Thông tư 33/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ quản lý tiền mặt, giấy tờ có giá, tài sản quý trong hệ thống Kho bạc Nhà nước, có hiệu lực từ ngày 16/06/2017
41. Thông tư 11/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng "Khoa học và công nghệ dành cho giảng viên trẻ trong các cơ sở giáo dục đại học", có hiệu lực từ ngày 20/06/2017
42. Thông tư 21/2017/TT-BYT của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 25/06/2017

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể không chính xác, đầy đủ hoặc cập nhật tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.

Hì vọng chúng tôi sẽ cung cấp cho độc giả những thông tin hữu ích liên quan đến các quy định pháp luật mới ban hành thông qua bản tin lần này và hoan nghênh mọi phản hồi hoặc thắc mắc của Quý khách hàng. Mọi nhận xét của Quý khách xin vui lòng gửi về địa chỉ info@luatsuhcm.com.

Trong trường hợp Quý khách hàng muốn tìm hiểu các bản tin khác của chúng tôi, xin vui lòng truy cập mục Bản tin pháp luật trên trang thông tin điện tử của chúng tôi: www.luatsuhcm.com.